TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đông A** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 829/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông A, ngày 22 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 725/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

***Nguyên đơn**:* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Giao T - Liên H- Đông A - Hà Nội.

***Bị đơn**:* Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Giao T - Liên H- Đông A - Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/12/2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Thanh T1.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 34/2007 ngày 15/03/2007 tại UBND xã Liên H, huyện Đông A, TP Hà Nội cấp cho bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Thanh T1 không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Thanh T1 có 02 con chung là: Nguyễn Đức A, sinh ngày 11/11/2007; Nguyễn Ngọc Trường G, sinh ngày 09/04/2009. Ly hôn, bà Ngô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Ghi

nhận sự thỏa thuận của bà Nguyệt và ông Tự không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Bà T, ông T1 đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí công nhận thuận tình ly hôn: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Ngô Thị T và ông Nguyễn Thanh T1 thỏa thuận để Bà T chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047132 ngày 28/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A. Bà Ngô Thị T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đông A.*
- *THADS huyện Đông A.*
- *UBND xã Liên H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Bùi Quang Dũng